

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 42/2023/HSPT
Ngày: 14-3-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung

Các Thẩm phán:

1. Bà Lưu Thị Thu Hường.
2. Ông Trần Duy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/HSPT ngày 02/02/2023 đối với bị cáo N Niê Kdăm phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 303/2022/HSST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **N Niê Kdăm**; sinh năm 1992 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKKHKT: Xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Số phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; con ông Bùi Thế H (đã chết) và bà D Niê Kdăm. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà D Niê Kdăm (Mẹ ruột của bị cáo); nơi ĐKKHKT: Xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Tạm trú: Số phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phan Thị L - Luật sư Công ty Luật TNHHMTV ĐA, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- *Bị hại:*

+ Ông Hồ Sĩ Ng, sinh năm 1980

Trú tại: Số phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

+ Bà Ngô Thị Thùy U, sinh năm 1989

Trú tại: Số phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Thanh B1, sinh năm 1962; trú tại: Xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- *Người phiên dịch:* Ông Y Sim Êban.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố Buôn Ma Thuột và bản án hình sự sơ thẩm của tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thì nội dung vụ án như sau:

N Niê Kdăm là người đã có giấy phép lái xe hạng A2 theo quy định. Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 15 tháng 11 năm 2020, N Niê Kdăm điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Raider, màu xanh, biển số 47H1 - 615.62, lưu thông trên phần đường bên phải đường A, thành phố B theo hướng từ đường HV về đường NTT, thành phố B, trời lúc này tối và không có mưa, mặt đường khô ráo, mật độ phương tiện lưu thông trên đường đông đúc, có đèn đường chiếu sáng. Khi đi đến gần phía trước trụ điện số 471BMT/31 đường A, phường TL, thành phố B do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền trước, nên N điều khiển xe mô tô biển số 47H1 - 615.62 tông vào bên trái đuôi xe ô tô biển số 47A - 293.42 do chị Ngô Thị Thùy U điều khiển, lưu thông phía trước, cùng chiều. Sau khi va chạm, xe mô tô do N điều khiển tiếp tục lao sang phần đường bên trái đường A theo hướng đi và tông thẳng vào phía trước, bên trái đầu xe ô tô biển số 47A - 242.73 do anh Hồ Sĩ Ng điều khiển, lưu thông theo hướng ngược chiều, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, N Niê Kdăm bị thương, xe mô tô biển số 47H1 - 615.62, xe ô tô biển số 47A - 293.42 và xe ô tô biển số 47A - 242.73 bị hư hỏng.

Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Tại trước trụ điện số 471BMT/31 đường A, phường TL, thành phố B. Đường A là đường hai chiều thẳng, được trải nhựa bằng phẳng rộng 8m80m, có vạch sơn màu vàng nét đơn đứt quãng, phân chia

phần đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, phần đường bên phải theo hướng từ đường NTT đến đường HV rộng 4m50. Khu vực hiện trường không có biển báo hiệu giao thông đường bộ và chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông. Lấy mép đường bên phải đường A theo hướng từ đường NTT đến đường HV, thành phố B làm mép đường chuẩn. Chọn gốc trụ điện số 471BMT/31 đường A, phường TL, thành phố B làm mốc cố định.

- Xe ô tô biển số 47A - 242.73, ký hiệu (1): Lưu thông trên đường A theo hướng từ đường NTT đến đường HV, thành phố B. Sau tai nạn xe đỗ tại hiện trường, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc. Tâm trục bánh xe trước, bên phải cách mép đường chuẩn là 1m70, cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 47H1 - 615.62 là 2m60 và cách mốc cố định 9m40. Tâm trục bánh xe sau, bên phải cách mép đường chuẩn là 1m90.

- Xe mô tô biển số 47H1 - 615.62, ký hiệu (2): Lưu thông trên đường A theo hướng từ đường HV về đường NTT, thành phố B. Sau tai nạn xe ngã sang phải đường A, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc. Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 4m10 và cách tâm trục bánh trước, bên phải xe (1) là 2m60. Tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 4m50.

- Xe ô tô biển số 47A - 293.42, ký hiệu (3): Lưu thông trên đường A theo hướng từ đường HV về đường NTT, thành phố B. Sau tai nạn xe đỗ tại hiện trường, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam. Tâm trục bánh xe trước, bên trái cách mép đường chuẩn là 5m20. Tâm trục bánh xe sau, bên trái cách mép đường chuẩn là 4m90 và cách tâm trục bánh sau xe (2) là 0m55.

- Dấu vết để lại tại hiện trường:

+ Vết cày xước, ký hiệu (4): Bong tróc chà xước mặt đường, đứt quăng, kích thước (1,60 x 0,20)m. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 3m60. Cuối vết ngay góc chân trước bên phải xe (2) tiếp giáp mặt đường vị trí xe ngã.

+ Vết dầu nhớt loang, ký hiệu (5): Màu đen, ướt mặt đường, kích thước (2,98 x 0,17)m. Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn là 3m10 và cách đầu vết (4) là 0m90. Tâm cuối vết ngay phía dưới tâm kết nước xe (1) ngay vị trí xe (1) đỗ.

+ Vết máu, ký hiệu (6): Màu đỏ, kích thước (1,20 x 0,20)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 7m60 và cách tâm trục bánh trước xe (2) là 4m20.

+ Vết mảnh vỡ nhựa, ký hiệu (7): Kích thước (1,00 x 0,60)m. Tâm mảnh vỡ cách mép đường chuẩn là 3m70 và cách bánh trước xe (2) là 0m90, cách đầu vết (4) là 1m25.

* Vị trí va chạm thứ nhất giữa xe mô tô biển số 47H1 - 619.62 (2) với xe ô tô biển số 47A - 293.42 (3), chiều xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải đường A, theo hướng từ đường HV về đường NTT, thành phố B: Cách mép đường chuẩn là 4m90 và cách bánh sau, bên trái xe (3) là 4m90. Vị trí va chạm thứ hai giữa xe mô tô biển số 47H1 - 619.62 (2) với xe ô tô biển số 47A - 242.73 (1), chiều xuống mặt đường thuộc phần đường bên trái đường A, theo hướng từ đường HV về đường NTT, thành phố B: Cách mép đường chuẩn là 3m10, cách vị trí va chạm thứ nhất là 7m00, cách đầu vết (5) là 0m20 và cách mốc cố định là 9m40.

Tại Hồ sơ bệnh án sao y ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên thể hiện: Kết quả đo nồng độ cồn trong máu của N Niê Kdăm là: 77.3 mmol/L, quy đổi sang mg/100 ml = 356.2mg/100ml.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 43/TgT-PY ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của N Niê Kdăm là 84%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 44/TgT-PY ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của N Niê Kdăm là 67%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 290/KLĐG ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- Chi phí thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại phương tiện ô tô con, số loại Vios E, màu sơn trắng, biển kiểm soát 47A - 242.73, số máy 2NRX365626, số khung 3F30J5047993, đã qua sử dụng là 234.888.000 đồng.

- Chi phí thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại phương tiện ô tô con, số loại Morning, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 47A - 293.42, số máy G4LAGP110133, số khung 51M5GC096555, đã qua sử dụng là 3.300.000 đồng.

- Chi phí thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại phương tiện xe mô tô, số loại Raider, màu sơn xanh, biển kiểm soát 47H1 - 615.62, số máy CGA1536815, số khung 11ANLV136598, đã qua sử dụng là 17.481.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KLĐG ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

+ Giá trị phụ tùng đã qua sử dụng của xe ô tô biển kiểm soát 47A - 242.73, nhãn hiệu Toyota tại thời điểm trước khi bị thiệt hại là 194.281.234 đồng.

+ Giá trị phụ tùng đã qua sử dụng của xe ô tô biển kiểm soát 47A - 293.42, nhãn hiệu Kia tại thời điểm trước khi bị thiệt hại là 2.346.240 đồng.

+ Giá trị phụ tùng đã qua sử dụng của xe mô tô biển kiểm soát 47H1 - 615.62, nhãn hiệu Suzuki tại thời điểm trước khi bị thiệt hại là 15.941.697 đồng.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 16/KLGĐ ngày 18/01/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên, kết luận đối tượng N Niê Kdăm; Sinh năm 1992; Giới: Nam; Hộ khẩu thường trú: Xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk:

+ Trước, trong khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 15/11/2020: Đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

+ Sau ngày 15/11/2020 và hiện tại: Hạn chế khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản án số 303/2022/HSST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s, q khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo N Niê Kdăm phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo N Niê Kdăm 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 16/11/2022, bà D Niê Kdăm là người giám hộ cho bị cáo N Niê Kdăm kháng cáo với nội dung: Xin cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo N Niê Kdăm và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình

phạt 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, q khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và hiện nay đang có bệnh bị hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bà D Niê Kdăm là người giám hộ cho bị cáo N Niê Kdăm, sửa một phần bản án số 303/2022/HSST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cho bị cáo được hưởng án treo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Tôi đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, q khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Hiện nay bị cáo bị mất khả năng điều khiển hành vi và bị hạn chế về khả năng nhận thức, sức khỏe kém cần phải có người thường xuyên chăm sóc.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo N Niê Kdăm tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Do không tuân thủ đúng quy định về tham gia giao thông đường bộ, nên khoảng 17 giờ 40 phút ngày 15/11/2020 bị cáo N Niê Kdăm điều khiển xe mô tô biển số 47H1 - 615.62 khi trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (356.2mg/100ml) lưu thông trên phần đường bên phải đường A, TP. B theo hướng từ đường HV về đường NTT, TP. B. Khi đi đến phía trước trụ điện số 471BMT/31 đường A, phường TL, TP. B do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền trước, nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển số 47H1 - 615.62 tông vào bên trái đuôi xe ô tô biển số 47A - 293.42 do bà Ngô Thị Thùy U điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều. Sau đó xe mô tô bị cáo điều khiển tiếp tục lao sang phần đường bên trái đường A theo hướng đi

và tông thẳng vào phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 47A - 242.73 do ông Hồ Sĩ Ng điều khiển lưu thông theo hướng ngược chiều, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả bị cáo N Niê Kdăm bị thương tích 84%; Xe ô tô biển số 47A - 293.42 bị thiệt hại, hư hỏng là 2.346.240 đồng và xe ô tô biển số 47A - 242.73 bị thiệt hại, hư hỏng là 194.281.234 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 196.627.474 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo N Niê Kdăm về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo N Niê Kdăm mà Toà án cấp sơ thẩm xử phạt là thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, được bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có bố ruột ông Bùi Thế H là thương binh hạng 2/4 là gia đình có công với cách mạng. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung ngày 07 tháng 01 năm 2022 thì sau tai nạn bị cáo có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 67%. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần ngày 18/01/2022 kết luận trước và trong khi gây tai nạn bị cáo đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi, sau tai nạn (ngày 15/11/2020) và hiện tại bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và hiện nay bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bà D Niê Kdăm là người giám hộ cho bị cáo N Niê Kdăm, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bà D Niê Kdăm không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bà D Niê Kdăm là người giám hộ cho bị cáo N Niê Kdăm – Sửa một phần bản án sơ thẩm số 303/2022/HSST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s, q khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo N Niê Kdăm 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo N Niê Kdăm cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo tạm trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Người giám hộ cho bị cáo N Niê Kdăm là bà D Niê Kdăm không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Chung

- Chi cục THADS Tp. B;
- T.H.A HS Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.